

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 07/2025/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ.

Xét yêu cầu thi hành án ngày 16 tháng 10 năm 2025 của: ông Phùng Lê Nhân, sinh ngày 17/7/2000; địa chỉ: ấp Phèn Đen, thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp Phèn Đen, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông Nguyễn Hữu Tuấn, sinh ngày 01/5/2000; Nơi cư trú: ấp Cự Mạnh, xã Xuân Hoà, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp Cự Mạnh, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc ông Nguyễn Hữu Tuấn phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Phùng Lê Nhân tổng số tiền 150.897.365 đồng (một trăm năm mươi triệu, tám trăm chín mươi bảy ngàn, ba trăm sáu mươi lăm đồng) (đã khấu trừ số tiền sửa chữa xe mà ông Nguyễn Hữu Tuấn bồi thường 21.200.000 đồng).

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 10;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh

